

Bản án số: 51/2017/HSST

Ngày: 04/8/2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CHÍ LINH - TỈNH HẢI DƯƠNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm

- * *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thu Hằng.
- * *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Thành và ông Vũ Văn Thắm.
- * *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương.
- * *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở nhà văn hóa khu dân cư C, phường C, thị xã C, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 36/2016/HSST ngày 26 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phùng Đức L, sinh năm 1957; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: khu dân cư C, phường C, thị xã C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ văn hóa: 10/10; con ông Phùng Đức H (đã chết) và bà Hoàng Thị K; có vợ Nguyễn Thị C, có 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo L bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Hải Dương truy tố về hành vi phạm tội như sau:

L là chủ kinh doanh nhà nghỉ L Út ở khu dân cư C, phường C, thị xã C, tỉnh Hải Dương. Khoảng 21 giờ ngày 21/03/2017 Nguyễn Văn X rủ Trần Đức K đến nhà nghỉ L Út để mua dâm. Đến nhà nghỉ L Út, X gặp L và hỏi giá mua dâm. L trả lời có và nói giá 500.000đồng hai người. X và K mặc cả 400.000đồng. L bảo 450.000đồng hai người, xong rồi ra thanh toán. X và K đồng ý. L chỉ X vào phòng số 01, X vào phòng nghỉ số 02. L bảo Nguyễn Thị P, P đồng ý. L chỉ P vào phòng nghỉ số 01 bán dâm cho anh X. Do có thỏa thuận trước với Đặng Thị H nếu có khách mua dâm thì L gọi cho H đi bán dâm, mỗi lần L trả cho H 120.000đ, nên L lấy điện thoại gọi cho H vào bán dâm.

Khoảng 5 phút sau H đến nơi, L đi ra chỗ H, đưa cho H 01 chiếc bao cao su bảo H đi vào phòng nghỉ số 02 để bán dâm cho Kh. Tại phòng nghỉ số 01 X và P đã tự nguyện cởi hết quần áo của mình ra, thực hiện hành vi quan hệ tình dục, được khoảng 10 phút, X bảo P mặc quần áo vào ra gọi chủ vào. L đi vào số 01, P đi theo L vào phòng., X bảo với L “Đổi cho người khác, con này không biết chiều khách”. L không đồng ý và yêu cầu X trả tiền mua dâm như đã thỏa thuận trước đó. X lấy 500.000đ đưa L. Sau đó L trả cho P 120.000đ. Khi H và Kh đang thực hiện hành vi bán dâm, thì lực lượng Công an thị xã Chí Linh phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Thu giữ của L số tiền 600.000đ và 01 một bao cao su đã qua sử dụng, một vỏ bao cao su nhãn hiệu Condom Hualei và một bao cao su màu trắng nhãn hiệu Condom Hualei chưa qua sử dụng. Tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của L thu giữ 02 bao cao su chưa qua sử dụng nhãn hiệu Condom Hualei, là số bao cao su L khai mua về để phục vụ cho việc chứa mại dâm.

Nguyễn Thị P, Đặng Thị H, Nguyễn Văn X và Trần Đức Kh có hành vi mua bán dâm đã bị Công an thị xã Chí Linh đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính.

Bản cáo trạng số 28/VKS - HS ngày 22/05/2017, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải D- ơng đã truy tố bị cáo L về tội “Chứa mại dâm” theo khoản 1 Điều 254 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo L phạm tội “Chứa mại dâm”. Áp dụng khoản 1, 5 Điều 254, điểm p, s khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt bị cáo L từ 18 đến 21 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 36 tháng đến 42 tháng. Về hình phạt bổ sung: phạt bị cáo 5.000.000đ;

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất về việc xử lý vật chứng và án phí của vụ án.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã đ- ọc thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, Li khai của bị cáo và những ng- ời tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Li khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với biên bản bắt ng- ời phạm

tội quả tang, Li khai của những ng-ời có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Li khai của những ng-ời làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 21/3/2017 tại nhà nghỉ L Út do L làm chủ, có địa chỉ tại: khu dân cư C, phường C, thị xã C, tỉnh Hải Dương. L đã có hành vi để cho Nguyễn Thị P bán dâm cho Nguyễn Văn X tại phòng số 01; Đặng Thị H bán dâm cho Trần Đức Kh tại phòng số 02 nhà nghỉ L Út và trực tiếp thu số tiền 450.000 đồng, thì bị công an thị xã Chí Linh phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự nơi công cộng và nếp sống lành mạnh văn minh cũng như đạo đức xã hội chủ nghĩa. Hành vi phạm tội còn tác động tiêu cực đến nếp sống văn minh, huỷ hoại nhân cách con người, gây thiệt hại về vật chất, tinh thần cho nhiều gia đình, cá nhân, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, làm lây truyền nhiều bệnh xã hội nguy hiểm. Bị cáo là ng-ời có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân nhận thức rõ pháp luật quy định nghiêm cấm mọi hành vi chứa mại dâm, nh- ng với động cơ và mục đích vụ lợi, bị cáo đã trực tiếp giao dịch và thu tiền của ng-ời mua dâm, sử dụng nhà nghỉ do bị cáo làm chủ làm nơi chứa chấp khách để mua bán dâm. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Chứa mại dâm” quy định tại khoản 1 Điều 254 Bộ luật hình sự. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh đối với bị cáo là có căn cứ, đúng ng-ời, đúng tội.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng nh- tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận tội và ăn năn hối cải về hành vi của mình nên bị cáo đ- ợc h- ớng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình. Bản thân bị cáo năm 1981 được Trường trung cấp quân khí tặng thưởng danh hiệu Chiến sĩ thi đua nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhân thân tốt.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi c- trú rõ ràng Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa ph- ơng dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa P nơi c- trú và áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 254 Bộ luật hình sự đối với bị cáo cũng đảm bảo mục đích giáo dục, trừng trị và răn đe phòng ngừa tội phạm.

Đối với hành vi mua bán dâm của Nguyễn Thị P, Đặng Thị H, Nguyễn Văn X và Trần Đức Kh là hành vi vi phạm pháp lệnh phòng, chống mại dâm nên đã bị Công an thị xã Chí Linh xử lý hành chính nên không xét.

Đối với nhà đất thuộc sở hữu của bị cáo, xét thấy đây là tài sản chung của vợ chồng bị cáo và cũng là chỗ ở duy nhất của cả gia đình bị cáo nên không tịch thu sung quỹ Nhà n- ốc.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 bao cao su đã qua sử dụng và 01 vỏ bao cao su xét đây là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy; đối với 03 bao cao su chưa qua sử dụng xét đây là vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy; đối với số tiền 450.000 đồng là tiền liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu sung quỹ Nhà n- ốc; đối với số tiền 100.000đ là tiền của bị cáo không dùng vào việc phạm tội, bị cáo yêu cầu được trả lại nên cần được chấp nhận nhưng giữ lại để bảo thủ thi hành án, đối với số tiền 50.000đ của Nguyễn Văn Hạnh không dùng vào việc phạm tội, anh Hạnh tự nguyện sung quỹ Nhà nước nên cần được chấp nhận theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự và điểm a, b đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phùng Đức L phạm tội “Chứa mại dâm”.

Áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 254, điểm p, s khoản 1 Điều 46, điểm a, b khoản 1 Điều 41, khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự và điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76, Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Phùng Đức L 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo L cho Ủy ban nhân dân phường C, thị xã C, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian bị cáo chịu thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo L 5.000.000đ (năm triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

Sau khi án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự có quyết định thi hành án, nếu bị cáo không tự nguyện thi hành khoản tiền phạt thõ còn phải trả lãi đối với số tiền phạt tương ứng với thời gian chưa thi hành án tại thời điểm thi hành. Lãi suất được quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà n- ớc số tiền 500.000đ, trả lại bị cáo L số tiền 100.000đ nhưng giữ lại để bảo thủ thi hành án, tịch thu cho tiêu hủy 01 bao cao su màu trắng đục đã qua sử dụng ,vỏ bao cao su nhãn hiệu CondomHuale ivà 03 bao cao su chưa qua sử dụng màu trắng nhãn hiệu CondomHualei.

(Toàn bộ vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự thị xã Chí Linh đang quản lý, tình trạng vật chứng nh- biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/5/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Chí Linh với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Chí Linh).

Về án phí: buộc bị cáo L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Ng- ời có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đ- ọc bản sao bản án hoặc từ ngày bản án đ- ọc niêm yết

Nơi nhân:

- VKSND thị xã Chí Linh;
- Công an thị xã Chí Linh;
- Sở t- pháp tỉnh Hải D- ơng;
- Bị cáo;
- Ng- ời có quyền, nghĩa vụ liên quan;
- L- u hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Thu Hằng

